

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2022/QĐDS-ST

Bá Thước, ngày 12 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v . Xác định cha, mẹ cho con chưa thành niên
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC - TỈNH THANH HÓA

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Quyên - *Thẩm phán*

Thư ký phiên họp: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bá Thước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên họp:

Bà Trương Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại phòng họp Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST-VDS ngày 16 tháng 8 năm 2022;

Về việc “Yêu cầu xác định cha, mẹ cho con chưa thành niên” theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2022/QĐPH-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Vi Xuân N ; Sinh năm 1978(có mặt).

-Chị Vi Thị T ; Sinh năm 1983 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn XL, xã VN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Vi Thị Lê N , sinh ngày 27/4/2017

Nơi cư trú: Thôn XL, xã VN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

Người giám hộ cho cháu Vi Thị Lê N là chị Vi Thị T ; Sinh năm 1983(có mặt)
Theo giấy chứng sinh số 108 cấp ngày 28/4/2017 của Bệnh viện đa khoa huyện Bá Thước.

Nơi cư trú: Thôn XL, xã VN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và lời trình bày của các đương sự trong quá trình làm việc tại Tòa án, các tài liệu chứng có có trong hồ sơ việc dân sự có căn cứ xác định:

Anh Vi Xuân N và chị Vi Thị T quen biết và có quan hệ tình cảm với nhau, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2016. Trước khi chung sống với anh N chị T đã kết hôn với anh Ngân Văn H , sinh năm 1983. Do cuộc sống không hạnh phúc thường xuyên mâu thuẫn nên chị Vi Thị T đã ly thân với anh Ngân Văn H từ năm 2006 và anh Hoàng đi làm ăn xa năm 2013 về một lần rồi biệt tích từ 2013 không có tin tức.

Ngày 27/4/2017 chị Vi Thị T sinh cháu Vi Thị Lê N (theo giấy chứng sinh số 108, quyển số 02, ngày cấp 28/4/2017, nơi cấp Bệnh viện đa khoa huyện Bá Thước.

Tháng 02 năm 2020 chị Vi Thị T nộp hồ sơ yêu cầu tuyên bố anh Ngân Văn H là người mất tích.

Tại quyết định số: 05/2020/QĐDS-ST ngày 08 tháng 7 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Bá Thước đã tuyên bố anh Ngân Văn H là người mất tích.

Do thiếu hiểu biết chị Vi Thị T không đến Tòa án làm thủ tục ly hôn với anh Ngân Văn H là người mất tích đã làm thủ tục đăng ký kết hôn với anh Vi Xuân N vào ngày 25/9/2020.

Cháu Vi Thị Lê N chưa được công nhận là con chung của chị Vi Thị T và anh Vi Xuân N vì cháu Vi Thị Lê N sinh ra trong thời kỳ chị Vi Thị T và anh Ngân Văn H đang có hôn nhân hợp pháp.

Nay anh Vi Xuân N và chị Vi Thị T có yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xác định cháu Vi Thị Lê N sinh ngày 27/4/2017 là con đẻ của chị Vi Thị T và anh Vi Xuân N . Anh Vi Xuân N giao nộp kết quả giám định ADN ngày 25/7/2022 của Công ty cổ phần công nghệ y tế Việt Care thì cháu Vi Thị Lê Na có quan hệ huyết thống bố con với anh Vi Xuân N , độ tin cậy > 99,9999%.

Tại phiên họp anh Vi Xuân N và chị Vi Thị Tấn N giữ nguyên yêu cầu. Chị T thừa nhận đã chung sống như vợ chồng với anh Vi Xuân N từ năm 2016 và cháu Vi Thị Lê N , sinh ngày 27/4/2017 là con đẻ của chị Vi Thị T với anh Vi Xuân N .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước phát biểu ý kiến.

Căn cứ vào kết quả giám định ADN ngày 25/7/2022 của Công ty cổ phần công nghệ y tế Việt Care, việc anh Vi Xuân N và chị Vi Thị T yêu cầu Tòa án xác định cháu Vi Thị Lê N là con ruột của anh Vi Xuân N và chị Vi Thị T là có căn cứ quy định tại Điều 39 của Bộ luật dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 và Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bá Thước chấp nhận đơn yêu cầu của anh Vi Xuân N và chị Vi Thị T.

Anh Vi Xuân N và chị Vi Thị T không phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ việc dân sự được thẩm định tại phiên họp, ý kiến của của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp. Tòa án nhân dân huyện Bá Thước nhận định như sau;

[1]. Về tố tụng: Đây là việc dân sự “Yêu cầu xác định cha, mẹ cho con chưa thành niên” theo quy định tại khoản 10 Điều 29 của BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 và Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán, thư ký đã thực hiện đúng, đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Anh Vi Xuân H và chị Vi Thị T đều thừa nhận đã chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2016 đến nay. Chị Vi Thị T và anh Vi Xuân N đều thừa nhận cháu Vi Thị Lê N, sinh ngày 27/4/2017 là con chung của chị T và anh N. Do chị Vi Thị T sinh con với anh N trong thời kỳ chị T chưa ly hôn với anh Ngân Văn H nên chị T và anh N không thể đăng ký hộ tịch cho cháu Vi Thị Lê N theo quy định tại khoản 1 Điều 101 của Luật hôn nhân và gia đình.

Nay anh Vi Xuân N và chị Vi Thị T làm đơn đề nghị Tòa án xác định cháu Vi Thị Lê N là con ruột của anh Vi Xuân N và chị Vi Thị T nên Tòa án xác định đây là việc dân sự “xác nhận cha, mẹ cho con chưa thành niên” là có căn cứ theo quy định tại Điều 39 của Bộ luật dân sự.

Chị Vi Thị T sinh cháu Vi Thị Lê N ngày 27/4/2017 (theo giấy chứng sinh số 108, quyển số 02, ngày cấp 28/4/2017, nơi cấp Bệnh viện đa khoa huyện Bá Thước.

Căn cứ vào kết quả xét nghiệm ADN ngày 25/7/2022 của Công ty cổ phần công nghệ y tế Việt Care thì cháu Vi Thị Lê Na có quan hệ huyết thống bố con với anh Vi Xuân Ninh, độ tin cậy > 99,9999%.

Đủ căn cứ xác định cháu Vi Thị Lê N, sinh ngày 27/4/2017 là con đẻ của chị Vi Thị T và anh Vi Xuân N.

[3.] Về lệ phí: Anh Vi Xuân N và chị Vi Thị T không phải chịu, lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.-Căn cứ: Điều 39 của Bộ luật dân sự;

-Căn cứ: Điều 101, 102 của Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ: Khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; Điều 361; Điều 369; Điều 370; Điều 371; và Điều 372 của BLTTDS.

-Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

2.Chấp nhận đơn yêu cầu “xác định cha, mẹ cho con chưa thành niên” của anh Vi Xuân N và chị Vi Thị T .

Xác định cháu Vi Thị Lê N , sinh ngày 27/4/2017 là con đẻ của anh Vi Xuân N và chị Vi Thị T .

3.Anh Vi Xuân N và chị Vi Thị T không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự

4.Quyền kháng cáo, kháng nghị: Phiên họp giải quyết việc dân sự có mặt anh Vi Xuân N và chị Vi Thị T . Chị T và anh N có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày công bố quyết định.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp
- Các đương sự
- UBND xã Văn Nho

...

- Lưu.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Quyên

